

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phối hợp thực hiện công bố, công khai,
rà soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Long An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 375/TTr-STP ngày 08/4/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phối hợp thực hiện công bố, công khai, rà soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các Sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và bãi bỏ Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 19/8/2011 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng UBND tỉnh với các Sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện trong việc công bố, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KTVBQPPL (BTP);
- Cục Kiểm soát TTHC (BTP);
- Thường trực TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Công Thông tin điện tử tỉnh; /
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm

QUY ĐỊNH

Về phối hợp thực hiện công bố, công khai, rà soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Long An

(Ban hành kèm theo Quyết định số 20 /2014/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 4 năm 2014 của UBND tỉnh Long An)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định trách nhiệm của các Sở ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An (UBND cấp huyện) trong việc phối hợp công bố, công khai, rà soát thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền của cơ quan, cấp mình giải quyết.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này được áp dụng đối với các Sở ngành tỉnh; UBND cấp huyện; UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã) trên địa bàn tỉnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động kiểm soát TTHC.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo tính kịp thời, thường xuyên và chặt chẽ.
2. Đảm bảo tính chính xác, đúng quy định của pháp luật và không làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị.
3. Phát huy tính chủ động, tích cực và đề cao trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong việc công bố, công khai, rà soát TTHC.

Chương II PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Mục 1

Công bố thủ tục hành chính

Điều 4. Trách nhiệm của các Sở, ngành tỉnh

Các Sở ngành tỉnh có trách nhiệm xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý ngành, lĩnh vực ngay sau khi nhận được quyết định công bố TTHC của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.

Điều 5. Quy trình xây dựng, ban hành Quyết định công bố

Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh phải được ban hành chậm nhất trước **05** ngày làm việc tính đến ngày văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh có quy định về TTHC có hiệu lực thi hành. Quy trình xây dựng, ban hành Quyết định công bố như sau:

1. Đối với trường hợp bổ sung TTHC hoặc bổ sung bộ phận tạo thành của TTHC theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh:

a) Căn cứ vào Quyết định công bố của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, các Sở ngành tỉnh thực hiện bổ sung TTHC hoặc bộ phận tạo thành của TTHC, hoàn thành dự thảo Quyết định công bố trong thời hạn **02** ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định công bố của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ và gửi dự thảo Quyết định công bố đến Sở Tư pháp để kiểm soát chất lượng. (Quyết định công bố TTHC được xây dựng theo Phụ lục II: *Mẫu Quyết định công bố TTHC của UBND cấp tỉnh ban hành* kèm theo Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn công bố, niêm yết TTHC và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát TTHC).

Hồ sơ dự thảo Quyết định công bố gửi Sở Tư pháp để kiểm soát chất lượng, bao gồm:

- Văn bản đề nghị kiểm soát chất lượng dự thảo Quyết định công bố;
- Dự thảo Tờ trình ban hành Quyết định công bố;
- Dự thảo Quyết định công bố kèm theo TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

b) Sở Tư pháp có trách nhiệm kiểm soát về hình thức, nội dung dự thảo Quyết định công bố và gửi văn bản góp ý kiến trong thời hạn **02** ngày làm việc kể từ ngày nhận được dự thảo Quyết định công bố;

c) Cơ quan, đơn vị dự thảo Quyết định công bố tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Quyết định công bố, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành trong thời hạn **01** ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản góp ý kiến của Sở Tư pháp.

Hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh ký ban hành Quyết định công bố bao gồm:

- Tờ trình ban hành Quyết định công bố;
- Dự thảo Quyết định công bố kèm theo TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.
- Văn bản kiểm soát chất lượng của Sở Tư pháp.

2. Trường hợp TTHC trong Quyết định công bố của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đã đảm bảo đầy đủ các bộ phận tạo thành và văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh không có quy định liên quan về TTHC đã được Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ công bố thì các Sở ngành tỉnh thông báo cho Sở Tư pháp trong thời hạn **03** ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định công bố của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ; đồng thời trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố dưới hình thức “Bản sao y bản chính”.

3. Quyết định công bố sau khi ký ban hành theo quy định tại khoản 1, Điều này hoặc ký xác thực theo quy định tại khoản 2, Điều này được gửi đến Sở Tư pháp và gửi đến Cục Kiểm soát thủ tục hành chính thuộc Bộ Tư pháp để theo dõi, quản lý.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, kiểm soát chất lượng đối với dự thảo Quyết định công bố do các các Sở ngành tỉnh xây dựng.

2. Cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC:

a) Trong thời hạn **05** ngày làm việc kể từ ngày UBND tỉnh ký Quyết định công bố TTHC, Sở Tư pháp thực hiện tạo mới hồ sơ văn bản và tạo mới hoặc sửa đổi hồ sơ TTHC trên phần mềm máy xén theo quy định, hướng dẫn của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính; đồng thời, dự thảo công văn đề nghị công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC gửi Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (qua đường bưu điện và scan văn bản đã ký vào địa chỉ thư điện tử của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính).

b) Trường hợp Sở Tư pháp nhận được thông báo của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính đề nghị hoàn thiện lại các hồ sơ TTHC, hồ sơ văn bản chưa đạt yêu cầu, Sở Tư pháp có trách nhiệm hoàn thiện và gửi thông báo về Cục Kiểm soát TTHC không quá **02** ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính.

c) Giám đốc Sở Tư pháp kiểm tra và chịu trách nhiệm tính chính xác của các hồ sơ văn bản, hồ sơ TTHC đã tạo trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

Điều 7. Trách nhiệm của UBND cấp xã, UBND cấp huyện

1. UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật những TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ khi các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của HĐND, UBND tỉnh ban hành có hiệu lực thi hành, tổng hợp báo cáo UBND cấp huyện để UBND huyện báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. UBND cấp huyện có trách nhiệm cập nhật những TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ khi các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và của HĐND, UBND tỉnh ban hành có hiệu lực thi hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và UBND cấp xã, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để chuyển cho các Sở ngành có liên quan tham mưu thực hiện công bố theo quy định.

Trường hợp phát hiện TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã chưa được cơ quan có thẩm quyền công bố hoặc công bố chưa đúng quy định, UBND cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để chỉ đạo các Sở, ngành kiểm tra và thực hiện thống kê, công bố đầy đủ, chính xác theo quy định.

3. UBND cấp huyện, UBND cấp xã cập nhật những TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ đã được UBND tỉnh công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp mình để áp dụng thực hiện tại địa phương.

Mục 2

Công khai thủ tục hành chính

Điều 8. Trách nhiệm công khai thủ tục hành chính

1. Sở Tư pháp công khai TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định tại khoản 2, Điều 6 của Quy định này, đồng thời có trách nhiệm đăng tải trên Trang thông tin điện tử cải cách TTHC của Sở Tư pháp (www.ccthc.longan.gov.vn) và Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.longan.gov.vn).

2. Các Sở ngành tỉnh và UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm niêm yết công khai đầy đủ, kịp thời đối với những TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của mình tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp giải quyết TTHC; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử (Website) của cơ quan thực hiện TTHC và các hình thức khác (nếu có).

3. Cách thức niêm yết công khai TTHC được thực hiện theo quy định tại Điều 11, Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ Tư pháp.

4. Sở Tư pháp chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện niêm yết công khai TTHC tại các Sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.

Mục 3

Rà soát thủ tục hành chính

Điều 9. Xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC

1. Hàng năm, căn cứ vào Kế hoạch kiểm soát TTHC của UBND tỉnh, các Sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch rà soát quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành, địa phương mình gửi UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) trước ngày 20/01.

2. Sở Tư pháp trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát TTHC trên địa bàn tỉnh trước ngày 30/01 hàng năm theo quy định.

Điều 10. Trách nhiệm rà soát quy định, TTHC

1. Căn cứ vào Kế hoạch rà soát TTHC do UBND tỉnh ban hành các Sở ngành tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm rà soát, đánh giá TTHC hoặc nhóm TTHC, quy định hành chính có liên quan thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành, địa phương mình, đề xuất các phương án, sáng kiến đơn giản hóa TTHC theo quy định; tổng hợp kết quả rà soát và dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quy trình rà soát, đánh giá TTHC thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 11. Xử lý kết quả rà soát, đánh giá TTHC

Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá quy định TTHC của các Sở ngành tỉnh và UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Sở Tư pháp xem xét, đánh giá chất lượng rà soát theo các nội dung: Việc sử dụng biểu mẫu rà soát, đánh giá, bảng tính chi phí tuân thủ; chất lượng phương án đơn giản hóa; tỷ lệ cắt giảm số lượng TTHC, cắt giảm chi phí tuân thủ TTHC theo mục tiêu, kế hoạch đề ra; tổng hợp trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các Sở ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã có trách nhiệm triển khai, tổ chức, thực hiện tốt Quy định này.

2. Giám đốc Sở Tư pháp chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này và báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định.

3. Việc thực hiện đúng quy định về công bố, công khai, rà soát TTHC tại Quy định này là một trong các tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong quy trình xét thi đua, khen thưởng theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh với UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để xem xét, chỉ đạo, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm